

KẾ HOẠCH

**Phòng, chống mù lòa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị
Giai đoạn 2019-2020 và tầm nhìn đến năm 2030**

Căn cứ Quyết định số 2560/QĐ-TTg ngày 31/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống mù lòa đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; nhằm giảm tỷ lệ mù lòa, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống nhân dân, UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Kế hoạch phòng chống mù lòa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2019-2020 và tầm nhìn đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU CHUNG

Tăng cường cơ hội tiếp cận của người dân với dịch vụ dự phòng, phát hiện sớm, điều trị và phục hồi chức năng mắt (gọi chung là phòng chống mù lòa), giảm tỷ lệ các bệnh gây mù lòa có thể phòng chống được, phân đấu nhằm loại trừ các nguyên nhân chính gây mù lòa cho mọi người dân theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới về mục tiêu thị giác 2020.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Đến năm 2020

- Giảm tỷ lệ mù lòa xuống dưới 4,5 người trên 1.000 dân, trong đó: Giảm tỷ lệ mù lòa ở người từ 50 tuổi trở lên xuống dưới 16 người trên 1.000 dân. Tỷ lệ người dân được tư vấn, khám sàng lọc các bệnh về mắt trên 30%;

- Tăng tỷ lệ phẫu thuật đục thủy tinh thể lên trên 2,5 người trên 1.000 dân, trong đó: Tăng tỷ lệ phẫu thuật thay thủy tinh thể ở người mù do đục thủy tinh thể lên trên 80%;

- Tăng tỷ lệ người bệnh đái tháo đường được khám và theo dõi bệnh lý về mắt đạt trên 45%;

- Tăng tỷ lệ tật khúc xạ học đường được khám, phát hiện sớm, cung cấp dịch vụ khúc xạ và chỉnh tật khúc xạ đạt trên 70%.

2. Đến năm 2030

- Giảm tỷ lệ mù lòa xuống dưới 4,0 người trên 1.000 dân, trong đó: Giảm tỷ lệ mù lòa ở người từ 50 tuổi trở lên xuống dưới 12 người trên 1.000 dân; Tỷ lệ người dân được tư vấn, khám sàng lọc các bệnh về mắt trên 35%;

- Tăng tỷ lệ phẫu thuật đục thủy tinh thể lên trên 3,5 người trên 1.000 dân, trong đó: Tăng tỷ lệ phẫu thuật thay thủy tinh thể ở người mù do đục thủy tinh thể lên trên 95%;

- Tăng tỷ lệ người bệnh đái tháo đường được khám và theo dõi bệnh lý về mắt đạt trên 75%;

- Tăng tỷ lệ tật khúc xạ học đường được khám, phát hiện sớm, cung cấp dịch vụ khúc xạ và kính chỉnh tật khúc xạ đạt trên 95%.

III. CÁC GIẢI PHÁP

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Ban chỉ đạo Phòng, chống mù lòa cấp tỉnh, huyện

- Kiện toàn Ban chỉ đạo Phòng, chống mù lòa cấp tỉnh, huyện để thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia phòng, chống mù lòa đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch phòng chống mù lòa trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm thu hút các nguồn lực trong và ngoài nước cho công tác phòng chống mù lòa.

- Xây dựng và ban hành quy chế phối hợp với các ban, ngành liên quan để triển khai các hoạt động phòng, chống mù lòa.

- Ban chỉ đạo Phòng, chống mù lòa tỉnh duy trì họp giao ban định kỳ thường xuyên 6 tháng/lần để đánh giá tiến độ hoạt động phòng chống mù lòa trên địa bàn tỉnh, kịp thời đề ra các giải pháp chỉ đạo và đề xuất với tỉnh và Bộ Y tế những vấn đề vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác phòng chống mù lòa.

2. Củng cố, kiện toàn hệ thống chăm sóc mắt ở các tuyến

Nâng cao chất lượng và kỹ năng cho các cơ sở chăm sóc mắt tại tuyến tỉnh, tuyến huyện và tuyến cơ sở nhằm cải thiện phạm vi, chất lượng và tính bền vững của các dịch vụ chăm sóc mắt.

2.1. Tuyến tỉnh:

- Phát triển và đổi tên Trung tâm Mắt thành Bệnh viện Chuyên khoa Mắt theo đúng loại hình khám chữa bệnh của Luật Khám bệnh, chữa bệnh của Quốc Hội và Nghị định 109/2016/NĐ-CP của Chính phủ

- Phát triển Khoa Mắt tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh và Bệnh viện Đa khoa khu vực Triệu Hải

- Phát triển một số kỹ thuật chuyên sâu để nâng cao chất lượng khám, chữa các bệnh về mắt trên địa bàn tỉnh.

- Đào tạo cán bộ chuyên sâu ở một số lĩnh vực như: Phẫu thuật phaco, bệnh glôcôm, bệnh võng mạc đái tháo đường, tật khúc xạ, chuyên khoa mắt trẻ em, bệnh kết giác mạc...

2.2. Tuyến cơ sở

- Bố trí phòng khám mắt, khám khúc xạ tại các Trung tâm Y tế cấp huyện.

- Phấn đấu đến 2025, tất cả Trung tâm Y tế cấp huyện có ít nhất 01 bác sĩ, 01 điều dưỡng nhãn khoa và 01 kỹ thuật viên khúc xạ để có thể mổ được từ trung phẫu trở lên, có phòng khám khúc xạ và quỳ kính thuốc. Các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn có cán bộ được đào tạo chuyên khoa mắt để đảm nhiệm công tác phòng chống mù lòa của đơn vị.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình phòng chống mù lòa và chăm sóc mắt tại cộng đồng.

- Đội ngũ nhân viên y tế thôn bản được đào tạo về chăm sóc mắt ban đầu, tuyên truyền, vận động người dân đi khám và điều trị các bệnh mắt để phòng chống mù lòa.

3. Nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở nhân khoa

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng và đầu tư các trang thiết bị nhãn khoa chuyên sâu như máy mổ phaco, sinh hiển vi phẫu thuật mắt... phù hợp với năng lực và nhu cầu thực hiện các dịch vụ chăm sóc mắt tại tuyến tỉnh, huyện.

- Nâng cấp các phòng khám mắt, phòng khám khúc xạ, đầu tư các trang thiết bị nhãn khoa thiết yếu tùy thuộc vào năng lực cán bộ của từng bệnh viện và nhu cầu các dịch vụ chăm sóc mắt tại tuyến tỉnh, huyện của người dân.

- Tăng cường đầu tư để phòng khám mắt tại bệnh viện đa khoa huyện có đủ trang thiết bị tối thiểu như: máy sinh hiển vi khám mắt, máy soi đáy mắt, hộp thử kính, bảng đo thị lực điện, bộ tiêu phẫu.

- Đầu tư các trang thiết bị thiết yếu cho các trạm y tế xã, phường, thị trấn triển khai được các danh mục kỹ thuật theo phân tuyến chuyên môn kỹ thuật của Bộ Y tế.

4. Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe

- Tổ chức các hoạt động truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng như Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và hệ thống truyền thanh tại cơ sở để đưa các thông điệp truyền thông đến mọi tầng lớp nhân dân về chăm sóc mắt và khuyến khích tiếp cận các dịch vụ chăm sóc mắt tại địa phương.

- Tổ chức truyền thông thông qua các buổi sinh hoạt cộng đồng, sinh hoạt đoàn thể như Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Người cao tuổi,... dưới nhiều hình thức phong phú nhằm thay đổi các tập quán có hại về chăm sóc mắt, khuyến khích các hành vi chăm sóc mắt đúng cũng như tiếp cận các dịch vụ chăm sóc mắt tại địa phương.

- Lồng ghép truyền thông tật khúc xạ vào các hoạt động tại các cơ sở trường học, các buổi họp phụ huynh nhằm nâng cao nhận thức của học sinh và các bậc cha mẹ về phòng chống tật khúc xạ trong trường học.

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông hưởng ứng Ngày Thị giác thế giới, Ngày Glôcom thế giới,... để thu hút sự quan tâm của toàn thể cộng đồng và các cấp chính quyền, đoàn thể về chương trình phòng chống mù lòa của địa phương.

5. Giải pháp chuyên môn, kỹ thuật, công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực

- Đào tạo đội ngũ bác sĩ chuyên khoa mắt để đáp ứng nhu cầu công tác phòng chống mù lòa trên địa bàn tỉnh, phát hiện sớm và chẩn đoán các bệnh là nguyên nhân hàng đầu gây mù lòa như glôcôm, đục thủy tinh thể, bệnh võng mạc trẻ đẻ non và các bệnh về nhãn nhi, bệnh võng mạc đái tháo đường,...

- Tăng cường bác sĩ đa khoa tuyến huyện lên tuyến trên đào tạo cập nhật các kỹ thuật khám, điều trị về nhãn khoa nhằm nâng cao năng lực cho tuyến huyện để khám, phát hiện và chuyển tuyến các bệnh về mắt.

- Mở các lớp tập huấn cho bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên các kiến thức về tật khúc xạ; mở lớp tập huấn nhân viên y tế học đường để khám sàng lọc tật khúc xạ cho học sinh của trường.

6. Tăng cường cơ hội tiếp cận của người dân với dịch vụ dự phòng, phát hiện sớm, điều trị và phục hồi chức năng mắt.

- Xây dựng hệ thống quản lý các bệnh về mắt xuyên suốt từ Trạm Y tế xã đến các Trung tâm Y tế cấp huyện và các cơ sở tuyến tỉnh để kịp thời tư vấn hỗ trợ người dân tiếp cận các dịch vụ nhãn khoa. Đưa nội dung quản lý các bệnh về mắt vào trong hệ thống phần mềm quản lý sức khỏe toàn dân.

- Tổ chức các chiến dịch khám, phát hiện sớm các bệnh về mắt, tư vấn và tiếp nhận điều trị sớm cho người bệnh.

- Tổ chức các đợt khám thị lực cho học sinh các trường tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh, kê đơn kính cho học sinh bị tật khúc xạ, học sinh có tật khúc xạ được khám, tư vấn và theo dõi sử dụng kính ít nhất 1 lần/năm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được sử dụng từ các nguồn:

- Ngân sách nhà nước (Chi đầu tư, chi thường xuyên cho sự nghiệp y tế theo kế hoạch hàng năm).

- Nguồn vốn ODA.

- Nguồn vốn của các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước.

- Các nguồn vốn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì xây dựng kế hoạch và triển khai công tác phòng, chống mù lòa trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các chính sách về công tác phòng chống mù lòa. Đưa các nội dung về phòng chống mù lòa vào trong Chương trình phòng, chống các bệnh không lây nhiễm của tỉnh.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc có liên quan thực hiện các hướng dẫn về chuyên môn, kỹ thuật trong lĩnh vực khám chữa bệnh, chăm sóc mắt và phòng, chống mù lòa cho cộng đồng.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông tăng cường các hoạt động thông tin - giáo dục - truyền thông cho cộng đồng về: Kiến thức, thực hành chăm sóc mắt cho bản thân, gia đình và cộng đồng để phòng, chống các bệnh về mắt, phòng chống mù lòa.

- Tăng cường vận động các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước hỗ trợ kinh phí cho hoạt động chăm sóc mắt, phòng chống mù lòa, khuyến khích tổ chức các đoàn khám, chữa bệnh về mắt nhân đạo cho nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu, tổ chức xây dựng mạng lưới chuyên khoa, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho bác sĩ, điều dưỡng, nhân viên y tế học đường.

- Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và các hoạt động phục vụ cho công tác phòng, chống mù lòa trên địa bàn tỉnh, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm thực hiện kế hoạch và đề xuất để điều chỉnh mục tiêu, nội dung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

2. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch.

Hướng dẫn việc sử dụng và quyết toán các nguồn kinh phí theo quy định hiện hành; giám sát việc sử dụng kinh phí đảm bảo đúng mục đích, có hiệu quả.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh cân đối ngân sách, hỗ trợ kinh phí thực hiện Kế hoạch này. Vận động các nguồn tài trợ trong và ngoài nước đầu tư cho chương trình.

4. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Y tế xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao trình độ và đạt chuẩn theo quy định; rà soát hoàn thiện bộ máy tổ chức và nguồn nhân lực của các cơ sở khám chữa bệnh để tham gia các hoạt động phòng chống mù lòa tại các tuyến.

5. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Trị

- Hướng dẫn các cơ quan báo chí, cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh tuyên truyền truyền sâu rộng đến toàn thể cán bộ và nhân dân trong tỉnh về kế hoạch phòng chống mù lòa giai đoạn 2019-2020 tầm nhìn đến năm 2030, nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết của người dân về chăm sóc mắt, khuyến khích người dân tiếp cận các dịch vụ chăm sóc mắt tại địa phương... Phối hợp Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh và Báo Quảng Trị xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tăng thời lượng, dung lượng tuyên truyền đến mọi tầng lớp nhân dân trong tỉnh về kế hoạch phòng, chống mù lòa.

- Tổ chức tuyên truyền, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, các tin bài về Chiến lược quốc gia phòng, chống mù lòa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 để nâng cao nhận thức và khuyến khích người dân tiếp cận các dịch vụ chăm sóc mắt tại địa phương.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Tham mưu, triển khai thực hiện chính sách trợ giúp xã hội, an sinh xã hội cho đối tượng khiếm thị, người cao tuổi và các đối tượng bảo trợ xã hội về phòng, chống mù lòa.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Sở Y tế trong việc đào tạo, bồi dưỡng cho nhân viên y tế và giáo viên về phát hiện sớm và dự phòng các bệnh mắt cho học sinh, đưa vào tiêu chí "Trường học nâng cao sức khỏe".

- Phối hợp với ngành Y tế tham mưu xây dựng Kế hoạch Y tế trường học hàng năm trình UBND tỉnh phê duyệt. Phối hợp triển khai khám mắt và sàng lọc tật khúc xạ cho học sinh tại các trường học trong tỉnh.

8. Bảo hiểm Xã hội tỉnh

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình phát triển bảo hiểm y tế toàn dân, đặc biệt là đối tượng người cao tuổi để bảo đảm công tác khám, điều trị các bệnh liên quan đến nguyên nhân mù lòa từ nguồn bảo hiểm y tế.

- Phối hợp với các cơ sở y tế để tăng cường khả năng tiếp cận của đối tượng bảo hiểm y tế với dịch vụ phát hiện, điều trị, phục hồi chức năng mắt. Phối hợp với các cơ sở y tế để triển các kỹ thuật nhãn khoa nhằm tăng cường phát hiện và điều trị sớm các bệnh nhãn khoa cho các đối tượng bảo hiểm y tế.

9. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo các Trung tâm Y tế cấp huyện phối hợp với các phòng, ban, chức năng và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động phòng chống mù lòa trên địa bàn.

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế cấp huyện phối hợp với các cơ sở y tế chuyên khoa mắt tuyển tình tổ chức khám sàng lọc, tư vấn và điều trị các bệnh liên quan đến nguyên nhân mù lòa.

- Bố trí kinh phí đầu tư và kinh phí hoạt động thường xuyên để đảm bảo thực hiện kế hoạch phòng chống mù lòa tại địa phương. Hàng năm tiến hành tổng kết đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo kết quả về UBND tỉnh theo quy định.

10. Đề nghị Ủy ban MTTQ tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh, Hội liên hiệp Phụ nữ, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Nông dân, Hội Người cao tuổi của tỉnh

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của Đảng viên, hội viên và nhân dân về kiến thức chăm sóc mắt, phòng chống mù lòa cho bản thân, gia đình và cộng đồng. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ tham gia hỗ trợ ngành Y tế tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch từ tỉnh đến huyện, xã./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Thành viên BCD Phòng chống mù lòa tỉnh;
- Các Sở: Y tế, Tài chính, KH&ĐT, TT&TT, Nội vụ, GD&ĐT, LĐTB&XH;
- Bảo hiểm Xã hội tỉnh
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Trị;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Tỉnh đoàn, Hội Nông dân, Liên đoàn lao động tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Thúc